

Số: 118/2019/QĐST-HNGĐ

*Kiến Xương, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 35/2019/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu “ Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Xuân T, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn Tr, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Tạ Thị Th, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Anh T và chị Th tự nguyện kết hôn với nhau, có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 21/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình là hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau tại xã V. Nhưng tình cảm vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Vợ chồng cũng được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng bản thân hai vợ chồng nhận thấy không thể chung sống cùng nhau được nữa nên anh T và chị Th cùng đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn. Như vậy chứng tỏ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phạm Xuân T và chị Tạ Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Xuân T tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001389 ngày 06/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, anh T đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã V ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Minh Đức**

